

114學年度第1學期 黎明技術學院 112服飾設計系國際專班(秋-第3年)每週上課時間表

實際上課起訖日期:113年09月08日~113年01月09日（必填）

時間	週一	週二	週三	週四	週五	週六	週日
第一節課 08:30-09:20			校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾			
第二節課 09:25-10:15	機能性服飾版型與製作 Thiết kế mẫu rập trang phục chức năng và thực hành 夏櫻華 A304	證照課程(3) Khóa học Chứng chỉ (3) 蘇冠竹 A304	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾			
第三節課 10:25-11:15	機能性服飾版型與製作 Thiết kế mẫu rập trang phục chức năng và thực hành 夏櫻華 A304	證照課程(3) Khóa học Chứng chỉ (3) 蘇冠竹 A304	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾			
第四節課 11:20-12:10	機能性服飾版型與製作 Thiết kế mẫu rập trang phục chức năng và thực hành 夏櫻華 A304	證照課程(3) Khóa học Chứng chỉ (3) 蘇冠竹 A304	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾			
午休時間							
第六節課 13:20-14:10	印花工程與實作 Công nghệ in hoa và thực hành 黃文鍾 A410	華語輔導課 Phụ đạo tiếng Trung A410 張秀麗	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾			
第七節課 14:20-15:10	印花工程與實作 Công nghệ in hoa và thực hành 黃文鍾 A410	華語輔導課 Phụ đạo tiếng Trung A410 張秀麗	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾			
第八節課 15:20-16:10	印花工程與實作 Công nghệ in hoa và thực hành 黃文鍾 A410	華語輔導課 Phụ đạo tiếng Trung A410 張秀麗	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾			
第九節課 16:15-17:05	華語輔導課 Phụ đạo tiếng Trung A306 張秀麗		校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾	校外實習(三) Thực tập (3) 張欣程,黃文鍾			
第十節課 17:10-18:00	華語輔導課 Phụ đạo tiếng Trung A306 張秀麗						
第十一節課 18:10-18:55	華語輔導課 Phụ đạo tiếng Trung A306 張秀麗						
第十二節課 18:55-19:40							

114 學年度第 1 學期 黎明技術學院 服飾設計系機能性紡織國際產學專班每週上課時間表

**Bảng thời khóa biểu lên lớp hàng tuần của lớp Chuyên ban Quốc tế ngành dệt may mang kỹ năng
khoa thiết kế phục trang trường Học Viện KHKT Lê Minh**

上課起訖日期:114 年 09 月 08 日~115 年 01 月 09 日

Thời gian học: 08/09/2025-09/01/2026

時間 Thời gian	週一 Thứ hai	週二 Thứ ba	週三 Thứ tư	週四 Thứ năm	週五 Thứ sáu	週六 Thứ bảy	週日 Chủ nhật
第一節課 Tiết 1 08:25-10:15							
第二節課 Tiết 2 09:25-10:15	文書處理與 軟體應用	織物設計與 實作(1)					
第三節課 Tiết 3 10:25-11:15	Xử lý văn bản và ứng dụng phần mềm	Thiết kế dệt và thực hành (1)	精品基礎 (校外實習替代課程) Cơ sở hàng cao cấp (môn học thay thế môn thực tập ngoài trường) 翁邦鳳 A303	校外實習(一) Thực tập ngoài trường 莊富盛,張欣程			
第四節課 Tiết 4 11:20-12:10	李宜潔 D206	莊富盛 A307					
午休時間 Thời gian nghỉ trưa							
第六節課 Tiết 6 13:20-14:10	整理加工 Gia công chỉnh sửa	證照課程(1) Môn học thi chứng chỉ	精品基礎 (校外實習替代課程) Cơ sở hàng cao cấp (môn học thay thế môn thực tập ngoài trường) 翁邦鳳 A303	校外實習(一) Thực tập ngoài trường 莊富盛,張欣程 紡紗製程 (校外實習替代課程) Kỹ thuật dệt sợi (môn học thay thế môn thực tập ngoài trường) 黃文鐘 A303			
第七節課 Tiết 7 14:20-15:10	張欣程 A306	吳素蓮 A304					
第八節課 Tiết 8 15:20-16:10							
第九節課 Tiết 9 16:15-17:05			校外實習(一) Thực tập ngoài trường 莊富盛,張欣程				
第十節課 Tiết 10 17:10-18:00	華語文輔導	華語文輔導					
第十一節課 Tiết 11 18:10-19:00	Phụ đạo tiếng Hoa 呂智勇 A410	Phụ đạo tiếng Hoa 呂智勇 A410					
第十二節課 Tiết 12 19:00-19:45							